

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông **Bùi Văn Cương**
- Hội thẩm nhân dân: 1. ông: **Quách Văn Tới**;
2. ông: **Bùi Văn Quyết**
- Thư ký ghi biên bản phiên toà bà: **Hoàng Thị Khánh Linh** - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà bà **Nguyễn Thị Phúc** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 05/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình. Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn đã mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Văn H**, sinh ngày 25/3/1988, trú tại: xóm Còi, xã Vũ Lâm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Bùi Văn B, sinh năm 1959 và bà: Bùi Thị V, sinh năm 1962 (đã chết); gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Bùi Thị B, sinh năm 1990; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 13/02/2017 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, nay trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

2. **Bùi Văn T**, sinh ngày 06/5/1986, trú tại: xóm Re, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Bùi Văn Đ, sinh năm 1952 và bà: Bùi Thị C, sinh năm 1954; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: có 02 tiền án:

- Ngày 23/5/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 9 - thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 22/9/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 2 - thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 04 năm 03 tháng.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 13/2/2017 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, nay trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1970, trú tại: xóm Đạn, xã Vũ Lâm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T: Ông Vũ Đình H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 12/02/2017 Bùi Văn T, sinh năm 1986, trú tại: xóm Re, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đang ở tại lều của gia đình thuộc địa phận xóm Lọt, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì nhận được điện thoại của Bùi Văn H, sinh năm 1988, trú tại xóm Cơi, xã Vũ Lâm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình gọi đến với nội dung hẹn đến lều của gia đình Bùi Văn T để chơi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì Bùi Văn H đi một mình bằng xe mô tô BKS 28F4-0101 của gia đình lên đến lều của gia đình Bùi Văn T, sau đó Hạnh ở lại ăn cơm cùng Tiến và bố mẹ Tiến tại lều. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong Bùi Văn T rủ Bùi Văn H đi vào lều bên trong của gia đình (cách lều ngồi ăn cơm khoảng 500m) để ngủ. Tại đây Bùi Văn H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài nên Hạnh đã rủ Tiến đi lên khu vực xóm Bu, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn trộm trâu để bán lấy tiền và được Bùi Văn T đồng ý. Sau khi bàn bạc thống nhất xong, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Bùi Văn H và Bùi Văn T mỗi người cầm một chiếc đèn pin để soi đường đi từ lều của gia đình Bùi Văn T đi bộ lên khu vực xóm Bu, xã Tân Mỹ, đi đến bãi ngô thuộc địa phận xóm Bu, xã Tân Mỹ, H và T nhìn thấy một đàn trâu cách đường đi khoảng 60 mét nhưng H và T không vào mà đi tiếp một đoạn khoảng 20 mét nữa thì phát hiện có 01 (một) con Trâu đang ở trong vườn ngô của gia đình anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1970, trú tại: xóm Đạn, xã Vũ Lâm, huyện Lạc Sơn cách đường đi khoảng 30 mét, quan sát không có người trông coi nên Bùi Văn H đứng canh giới, Bùi Văn T trực tiếp vào dắt trộm con trâu. Lấy trộm được trâu, Bùi Văn T là người dắt trâu đi trước, còn Bùi Văn H đi sau để lừa trâu, đi được một đoạn thì Hạnh lại đổi dắt trâu cho Tiến, hai người dắt trâu đi về hướng xóm Ngheo, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn. Trên đường đi, Bùi Văn H và Bùi Văn T đã bàn bạc và thống nhất buộc con trâu ở khu vực xóm Ngheo, xã Tân Mỹ để sáng hôm sau mới mang đi tiêu thụ, sau đó Tiến buộc con trâu vào một gốc cây ổi cách đường đi khoảng 10 mét, rồi cả hai đi bộ về lều của gia đình Bùi Văn T để tiếp tục ngủ. Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 13/02/2017 Bùi Văn H và Bùi Văn T đi đến vị trí đã buộc con trâu trộm cắp được để dắt đi bán, trong khi đang đem đi bán tại xóm Ngheo, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì bị phát hiện và bắt quả tang người cùng tang vật là 01 (01) con trâu đực màu đen.

Người bị hại là ông Bùi Văn Ch sau khi bị mất tài sản đã làm đơn đề nghị cơ quan pháp luật giải quyết.

Ngày 14/02/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã quyết định trưng cầu định giá tài sản số 07 đối với 01 (một) con trâu đực 4,5 tuổi; chiều dài thân chéo 1,31 mét, vòng ngực 2,0 mét mà Bùi Văn H và Bùi Văn T đã trộm cắp.

Tại bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 07/ĐG-TCKH ngày 15/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lạc Sơn kết luận: 01 (một) con trâu đực 4,5 tuổi, chiều dài thân chéo 1,31 mét, vòng ngực 2,0 mét. Trâu có tổng trọng lượng $90,0 \times 2^2 \times 1,31 = 471,6$ kg có giá trị là 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng).

Từ những tình tiết nêu trên, tại bản cáo trạng số:14/CT-VKS ngày 15/5/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn quyết định truy tố các bị cáo Bùi Văn H và

Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa công khai hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung như bản cáo trạng đã nêu và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là ông Bùi Văn Ch trình bày: nhà ông có một con trâu đực màu đen 4,5 tuổi cột trong vườn cách nhà 30m. Sáng ngày 13/2/2017, ông thức dậy thì thấy mất con trâu. Ông đã báo Công an huyện Lạc Sơn và công an xã Tân Mỹ. Khoảng 10 giờ cùng ngày ông được Công an thông báo đã bắt được kẻ trộm trâu. Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã trả lại con trâu cho gia đình ông. Ông Chiều đề nghị Hội đồng xét xử miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn T và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về mặt dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn trong phần luận tội đã phân tích vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh đối với các bị cáo như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53, Điều 20 Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Văn H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 15 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Bùi Văn Ch không yêu cầu các bị cáo đền bù gì thêm nên không đề cập đến trong vụ án này.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) con trâu đực màu đen 4,5 tuổi, chiều dài thân chéo 1,31m, vòng ngực 2,0 mét, trâu có tổng trọng lượng là $90,0 \times 2^2 \times 1,31 = 471,6\text{kg}$;

Quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã trả lại toàn bộ tài sản là 01 (một) con trâu đực 4,5 tuổi, chiều dài thân chéo 1,31 mét, vòng ngực 2,0 mét cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn Chiều theo quyết định xử lý vật chứng số 04 ngày 17/02/2017 nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng: 01 (một) đèn pin màu trắng đen dài 6,8 cm, phần đầu có đường kính 4,3cm, phần đuôi có đường kính 2,5 cm, có dây dù màu đen và 01 (một) đèn pin màu vàng dài 6,4 cm có dây chun màu đen, phần đầu có đường kính 5,2 cm, phần thân ngang đèn dài 7,4 cm đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ông Vũ Đình H - Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T trong bản luận cứ hoàn toàn nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn và bản luận tội đối với bị cáo Bùi Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là bị cáo tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; áp dụng khoản p khoản 1 Điều 46 vì bị cáo Tiến ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự vì gia đình bị cáo Tiến là hộ nghèo, bị cáo T là

người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, nhận thực pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T thấp hơn mức hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đề nghị.

Quá trình đối đáp giữa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn và Trợ giúp viên pháp lý, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý vì bị cáo Tiến bị bắt quả tang, tang vật được trả lại cho người bị hại là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, do đó bị cáo Tiến không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng và xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/02/2017 tại vườn ngô của gia đình anh Bùi Văn Ch ở xóm Bu, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn H và Bùi Văn T đã có hành vi lợi dụng đêm tối, không có người trông coi, quản lý tài sản, Bùi Văn H đứng ngoài cảnh giới cho Bùi Văn T dắt trộm 01 (một) con trâu đực 4,5 tuổi, thân dài chéo 1,31 mét, vòng ngực 2,0 mét, trâu có tổng trọng lượng là $90,0 \times 2^2 \times 1,31 = 471,6\text{kg}$ có giá trị là 37.000.000 đ (Ba mươi bảy triệu đồng) của gia đình công Bùi Văn Chiếu.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã nhận tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật của vụ án và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân mà còn làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, gây mất trật tự công cộng, gây nổi bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân, nhất là gần đây trên địa bàn huyện Lạc Sơn đang xảy ra rất nhiều vụ trộm cắp tài sản. Nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bản thân các bị cáo là thanh niên khỏe mạnh, có đủ khả năng lao động để đảm bảo cuộc sống nhưng tham lam và nung nấu ý định kiếm tiền không chính đáng nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã ở tuổi trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi mà mình thực hiện, thấy trước được hậu quả xảy ra song vẫn cố tình thực hiện - lỗi của các bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ mà chỉ là bột phát tức thời.

Xét nhân thân của các bị cáo trong vụ án này thì thấy:

Đối với bị cáo Bùi Văn H : vai trò trong vụ án là người khởi xướng, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn

hồi hận về hành vi của mình, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, cũng cần cho bị cáo Hạnh được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự (phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo)

Đối với bị cáo Bùi Văn T: Trong vụ án này là người thực hành, là người có nhân thân xấu, bản thân đã có 02 tiền án. Ngày 23/5/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 9 - thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trong khi chờ thi hành bản án thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Ngày 22/9/2011 bị Tòa án nhân dân Quận 2 - thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 04 năm 03 tháng (chưa được xóa án tích). Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự (tái phạm). Do đó, cần có mức án thật nghiêm khắc dưới sự giám sát của cơ quan chức năng thì bị cáo mới đủ thời gian rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét thấy trong vụ án này bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cũng cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng căn cứ vào Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và Công văn số 326 ngày 31/02/2015 của TANDTC về xem xét áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Bùi Văn Ch đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử cũng xem xét toàn diện khách quan hành vi phạm tội của bị cáo cũng như diễn biến tại phiên tòa, quá trình tranh luận, đối đáp giữa Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và Trợ giúp viên pháp lý, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát trong bản luận tội đối với bị cáo Bùi Văn H và bị cáo Bùi Văn T, cơ bản chấp nhận đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tiến vì bị cáo Tiến không thuộc trường hợp được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng của vụ án:

01 (một) con trâu đực màu đen 4,5 tuổi, chiều dài thân chéo 1,31m, vòng ngực 2,0 mét, trâu có tổng trọng lượng là $90,0 \times 2^2 \times 1,31 = 471,6\text{kg}$. Quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã trả lại toàn bộ tài sản là 01 (một) con trâu đực 4,5 tuổi, chiều dài thân chéo 1,31 mét, vòng ngực 2,0 mét cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn Chiều theo quyết định xử lý vật chứng số 04 ngày 17/02/2017 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng: 01 (một) đèn pin màu trắng đen dài 6,8 cm, phần đầu có đường kính 4,3cm, phần đuôi có đường kính 2,5 cm, có dây dù màu đen và 01 (một) đèn pin màu vàng dài 6,4 cm có dây chun màu đen, phần đầu có đường kính 5,2 cm,

phần thân ngang đèn dài 7,4 cm đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình. Xét thấy các tang vật trên đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 41 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H: 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng. Giao bị cáo H cho UBND xã Vũ Lâm theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T: 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2017.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) đèn pin màu trắng đen dài 6,8 cm, phần đầu có đường kính 4,3cm, phần đuôi có đường kính 2,5 cm, có dây dù màu đen và 01 (một) đèn pin màu vàng dài 6,4 cm có dây chun màu đen, phần đầu có đường kính 5,2 cm, phần thân ngang đèn dài 7,4 cm do không còn giá trị sử dụng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/05/2017 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Thi hành án huyện Lạc Sơn; Sở tư pháp;
- UBND xã Ân Nghĩa; UBND xã Vũ Lâm
- Bị cáo; Trại tạm giam công an Hòa Bình;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Cương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Bùi Văn Tấn

2. Quách Văn Tới

Bùi Văn Cường